

Số: /SGDDĐT-GDTrH

Quảng Ngãi, ngày tháng 8 năm 2025

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
giáo dục trung học năm học 2025-2026

Kính gửi:

- Các trường trung học phổ thông;
- UBND các xã, phường, đặc khu.

Thực hiện Công văn số 4555/BGDDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn triển khai nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh các nội dung chủ yếu như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT); triển khai dạy học 2 buổi/ngày tại các cơ sở giáo dục trung học cơ sở (THCS), trung học phổ thông (THPT) có đủ điều kiện theo quy định.
2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, đầu tư xây dựng trường phổ thông nội trú (theo mô hình mới) tại các xã biên giới; bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý.
3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau THCS, THPT; nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.
4. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.
5. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; tăng cường kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; tập trung tham mưu cấp ủy địa phương đưa giáo dục nói chung và phổ thông nói riêng vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội các cấp với các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện của từng địa phương.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Chỉ đạo thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông

Các cơ sở giáo dục trung học xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm phù hợp với đội ngũ giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của CTGDPT. Bố trí thời gian thực hiện chương trình một cách khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình. Trong đó, thực hiện hiệu quả các nội dung sau:

1. Các trường THCS, THPT căn cứ vào CTGDPT, các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT đã ban hành¹ để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường bảo đảm tính thực tiễn, linh hoạt, khả thi, phù hợp với điều kiện đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có. Kế hoạch cần thể hiện rõ phương án huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực nhằm tổ chức dạy học 2 buổi/ngày tại các cơ sở giáo dục có đủ điều kiện, góp phần nâng cao chất lượng thực hiện chương trình theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ và văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Công văn số 578/SGDDĐT-GDTrH ngày 15/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; phải cụ thể hóa các nội dung, thời lượng, thời gian, địa điểm, đối tượng học sinh được tổ chức học 2 buổi/ngày; phân công giáo viên hợp lý, khoa học, bảo đảm đúng quy định về thời gian làm việc, phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của từng nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường cần quan tâm đến việc phân hóa đối tượng học sinh, có giải pháp bồi dưỡng học sinh giỏi, tổ chức ôn tập hiệu quả cho học sinh cuối cấp, hỗ trợ học sinh có kết quả học tập chưa đạt yêu cầu theo quy định.

Đối với cấp THCS, tiếp tục triển khai hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bảo đảm chất lượng, đạt mục tiêu chương trình, phù hợp với tình hình thực tiễn, năng lực đội ngũ và điều kiện dạy học của từng địa phương theo hướng dẫn của Bộ GDĐT².

Đối với cấp THPT, cần tổ chức hiệu quả việc tư vấn, hướng dẫn cho học sinh đăng ký lựa chọn các môn học lựa chọn và chuyên đề học tập lựa chọn, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy trình, cân bằng giữa các môn học để khai thác tối đa đội ngũ giáo viên của nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT³. Tăng

¹ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình; Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

² Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

³ Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 06/01/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập cấp trung học phổ thông; Công văn số 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30/7/2024 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025.

cường xếp lớp riêng theo từng môn học lựa chọn và chuyên đề học tập lựa chọn, linh hoạt trong bố trí sĩ số học sinh trên lớp để đáp ứng tối đa nhu cầu và nguyện vọng của học sinh; bảo đảm việc phân công giáo viên, xây dựng thời khóa biểu giữa các lớp học có tính khoa học, hợp lý, không gây áp lực đối với học sinh và giáo viên.

Đối với trường THPT chuyên tiếp tục thực hiện dạy học các môn chuyên theo hướng nâng cao phù hợp với định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, thực hiện theo đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT; chỉ đạo nghiên cứu triển khai Chương trình giáo dục nâng cao dành cho các môn chuyên theo quy định.

2. Xây dựng kế hoạch thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính; giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

II. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Thực hiện hiệu quả việc tổ chức rà soát, sắp xếp, quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT⁴, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo Luật Giáo dục năm 2019, thực hiện hiệu quả các giải pháp để bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục. Việc tổ chức lại trường, lớp cần kế thừa các yếu tố ổn định, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, bảo đảm thuận lợi cho việc học của học sinh, gắn với các điều kiện nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới theo CTGDPT.

Ưu tiên thực hiện sắp xếp các trường có quy mô nhỏ, bảo đảm quy định tại Điều lệ trường học; có thể bố trí điểm trường để tạo thuận lợi cho người học hoặc thành lập trường liên xã, liên phường theo quy định. Đối với trường liên cấp tiểu học và THCS, cần bảo đảm tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định, bố trí riêng biệt các khối phòng học, khối phụ trợ, sân chơi, bãi tập, thiết bị vận động và hệ thống phòng học bộ môn phù hợp đặc thù từng cấp học.

⁴ Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 28/8/2018 về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Công văn số 826/BGDĐT-CSVC ngày 29/02/2024 về việc hướng dẫn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024; Văn bản hợp nhất số 14/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024.

Tại các khu vực biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tập trung sử dụng hiệu quả nguồn lực để xây dựng, củng cố trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú và trường nội trú liên cấp, tạo điều kiện để học sinh ở xã biên giới được hưởng chính sách phù hợp⁵. Trường học được xây dựng phải bảo đảm đồng bộ, có đủ phòng học bộ môn, khu nội trú, nhà bếp, nhà vệ sinh, sân chơi, nước sinh hoạt, chỗ ở cho giáo viên và các điều kiện cần thiết phục vụ học tập, sinh hoạt và an toàn cho học sinh.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

Bổ trí nguồn lực từng bước bảo đảm đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn, đặc biệt chú trọng đầu tư phòng học thực hành, trải nghiệm STEM, từng bước hướng tới hiện đại hóa cơ sở vật chất cho giáo dục phổ thông theo chỉ đạo của Bộ chính trị, Chính phủ và Bộ GDĐT.

Bổ trí, bảo đảm nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để triển khai hiệu quả CTGDPT theo quy định; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có, khắc phục tình trạng *“thiết bị đến trường mà không ra lớp”*.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số của địa phương và ngành giáo dục; đẩy mạnh việc sử dụng học liệu số hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

3. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

Các cơ sở giáo dục phổ thông đăng ký đầy đủ, kịp thời nhu cầu sách giáo khoa theo từng khối lớp theo hướng dẫn của Sở GDĐT để phối hợp với các nhà xuất bản và đơn vị phát hành để tổ chức cung ứng sách giáo khoa đúng tiến độ, bảo đảm học sinh có sách học ngay từ đầu năm học. Rà soát, huy động, khai thác hiệu quả nguồn sách giáo khoa đã sử dụng từ các năm học trước, tổ chức bổ sung vào thư viện nhà trường để phục vụ nhu cầu mượn – đọc sách giáo khoa; đồng thời hướng dẫn giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu trong bài học, chủ đề, ngữ liệu thực hành trong sách giáo khoa nhằm phù hợp với thực tiễn địa phương, đặc biệt trong bối cảnh sắp xếp địa giới hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Về tài liệu giáo dục địa phương: Sở GDĐT đã triển khai lựa chọn các nội dung, chủ đề phù hợp trong tài liệu giáo dục địa phương đã được phê duyệt, tổ chức điều chỉnh, tích hợp sử dụng trong năm học 2025-2026 và sẽ tổ chức tập huấn, hướng dẫn giảng dạy Tài liệu giáo dục địa phương. Đồng thời, Sở GDĐT đang xây dựng và hoàn thiện khung nội dung giáo dục địa phương THCS, THPT trên cơ sở kế thừa, liên thông, phục vụ công tác chính lý, biên soạn tài liệu giáo dục địa phương của tỉnh để sử dụng ổn định cho các năm học tiếp theo.

⁵ Thông báo số 81-TB/TW ngày 18/7/2025 của Văn phòng Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Thông báo Kết luận của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình

Tham mưu, thực hiện các giải pháp đồng bộ, hiệu quả để tuyển đúng, tuyển đủ giáo viên theo số lượng biên chế được cấp có thẩm quyền giao; không để xảy ra tình trạng có biên chế mà không thực hiện tuyển dụng, gây ảnh hưởng đến việc dạy học. Chủ động ký hợp đồng giảng dạy để kịp thời bổ sung giáo viên còn thiếu theo quy định; không để việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy làm gián đoạn hoặc gây thiếu hụt đội ngũ giáo viên, ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục. Bảo đảm đủ giáo viên để tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học theo CTGDPT; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào tạo. Tổ chức điều động, biệt phái giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu; bố trí giáo viên dạy học liên trường trong cùng xã hoặc liên xã nhằm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có, đáp ứng yêu cầu thực tế tại địa phương.

Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành chính sách phù hợp đối với đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông; đồng thời xây dựng cơ chế huy động nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, bao gồm: nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp, tình nguyện viên người nước ngoài tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, đặc biệt trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao, kỹ năng sống. Tăng cường phối hợp và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tại địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo yêu cầu của CTGDPT.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn

Tiếp tục rà soát, bổ sung, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán các môn học và hoạt động giáo dục tại địa phương để thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng theo hướng thường xuyên, liên tục, ngay tại trường, cụm trường. Gắn nội dung bồi dưỡng với sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, phát hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa theo thẩm quyền. Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên thực chất theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường nhằm tạo mạng lưới bồi dưỡng giáo viên năng động, hiệu quả, sát với nhu cầu thực tiễn. Sở GDĐT sẽ tổ chức các cụm chuyên môn THCS, THPT, bố trí cụm trưởng cụm chuyên môn, xây dựng nội dung sinh hoạt cụm chuyên môn thiết thực; chỉ đạo các trường trong cụm thỏa thuận thời gian, địa điểm và xây dựng kế hoạch tổ chức phù hợp, hiệu quả, đồng thời phân công lãnh đạo, chuyên viên Phòng

Giáo dục Trung học phụ trách cụm đề hỗ trợ, tư vấn, giải đáp khó khăn trong quá trình triển khai.

Các địa phương, đơn vị chủ động, sáng tạo trong việc huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên dạy môn ngoại ngữ, dạy môn học khác bằng ngoại ngữ, dạy chương trình giáo dục tích hợp, đặc biệt là tiếng Anh, nhằm tiến tới đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.

III. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, phân luồng và phát triển năng lực số

1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong CTGDPT theo quy định⁶, trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập, thuyết trình, hồ sơ học tập,...; tổ chức đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp như bài thực hành,

⁶ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

bài kiểm tra tổng hợp, sản phẩm sáng tạo, dự án tích hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

Thực hiện hiệu quả việc đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo định hướng phát triển năng lực học sinh, bảo đảm gắn với yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội của địa phương và nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động. Các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp linh hoạt, phù hợp với đặc điểm tâm lý, nhu cầu, năng lực của học sinh và điều kiện tổ chức dạy học của từng cơ sở giáo dục. Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, trải nghiệm nghề nghiệp gắn với thực tiễn; chủ động tích hợp nội dung giáo dục hướng nghiệp trong các môn học và hoạt động giáo dục theo CTGDPT; khuyến khích học sinh tìm hiểu, khám phá ngành nghề thông qua mô hình giáo dục STEM/STEAM, câu lạc bộ, diễn đàn tư vấn hướng nghiệp tại trường học.

Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn hướng nghiệp bảo đảm đủ về số lượng, có chuyên môn phù hợp và được bồi dưỡng thường xuyên; tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về kỹ năng tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, trung tâm dịch vụ việc làm và cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ giáo dục hướng nghiệp toàn diện, thiết thực, hiệu quả. Đẩy mạnh công tác truyền thông, cung cấp thông tin thị trường lao động, ngành nghề đào tạo để hỗ trợ học sinh lựa chọn nghề nghiệp, định hướng phân luồng phù hợp sau THCS và THPT, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và phát triển bền vững nguồn lực địa phương.

4. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Thực hiện các giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030”⁷ phù hợp với kế hoạch, chương trình hành động của ngành giáo dục và Kế hoạch chuyển đổi số tại địa phương. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số,

⁷ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”.

hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh, đặc biệt ở vùng khó khăn. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

b) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh phổ thông theo hướng dẫn của Sở GDĐT theo Công văn số 405/SGDDT-GDTrH ngày 06/8/2025 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Thực hiện nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

IV. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục tham mưu thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT. Kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ các cấp, bảo đảm hoạt động thường xuyên, hiệu quả; ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để thống nhất chỉ đạo, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc và xóa mù chữ.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ điều tra, cập nhật dữ liệu vào hệ thống phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; hướng dẫn hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ bảo đảm khoa học, đầy đủ, đúng quy định. Thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm

tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục; chỉ đạo các cơ sở giáo dục nâng cao chất lượng phổ cập gắn với điều kiện bảo đảm về đội ngũ, cơ sở vật chất, huy động học sinh ra lớp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Tham mưu thực hiện Kế hoạch số 2056/KH-BGDĐT ngày 16/7/2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT triển khai quy hoạch hệ thống cơ sở giáo dục chuyên biệt cho người khuyết tật và hệ thống trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập theo Quyết định số 403/QĐ-TTg ngày 25/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ tại địa phương.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật, các cơ sở giáo dục đối với người khuyết tật thực hiện phương thức giáo dục chuyên biệt theo quy định; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật thông qua việc điều chỉnh chương trình học phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng em; tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ giáo viên về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh khuyết tật theo hướng linh hoạt, hiệu quả.

Chỉ đạo các Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập xây dựng kế hoạch hỗ trợ căn cứ vào nhu cầu và tình hình thực tế của học sinh khuyết tật trên địa bàn. Các cơ sở giáo dục chủ động triển khai các hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong năm học, bao gồm hỗ trợ tài chính, học bổng, chi phí học tập, sách vở, đồ dùng học tập và các hình thức hỗ trợ khác nhằm bảo đảm điều kiện học tập tối thiểu. Đồng thời tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng.

3. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục dân tộc

Tham mưu bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục dân tộc trên địa bàn. Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với người dạy, người học và cơ sở giáo dục tại vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục, thực hiện các hoạt động giáo dục đặc thù, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT. Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi giai đoạn 2021–2030 theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 và Quyết định số 920/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

V. Tiếp tục đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học và tăng cường công tác kiểm tra

1. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn tại cơ sở giáo dục phổ thông; thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT tại địa phương, đơn vị. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo đúng quy định; quán triệt đến đội ngũ giáo viên, nhân viên không được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo. Tăng cường quản lý việc tổ chức và tham gia các kỳ thi, cuộc thi, bảo đảm chất lượng, thiết thực, đúng quy định; thực hiện hiệu quả, đúng quy định công tác tuyển sinh đầu cấp theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT; tổ chức tốt các kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp trường, xã, phường, đặc khu; tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp tỉnh đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực.

Tăng cường kiểm tra, giám sát các hoạt động liên kết giáo dục với nước ngoài, chỉ triển khai chương trình tích hợp khi bảo đảm đủ điều kiện theo quy định. Quản lý chặt chẽ việc thực hiện chương trình giáo dục nước ngoài và nội dung giáo dục bắt buộc dành cho học sinh Việt Nam tại các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài được phép thực hiện, bảo đảm quyền lợi học tập, giáo dục toàn diện và phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

2. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo trong bối cảnh điều chỉnh địa giới hành chính, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Tập trung kiểm tra việc triển khai CTGDPT; tổ chức lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa và xuất bản phẩm tham khảo; quản lý dạy thêm, học thêm; hoạt động của các cơ sở giáo dục phổ thông tư thục; thực hiện chương trình giáo dục tích hợp, chương trình giáo dục của nước ngoài, giảng dạy CTGDPT Việt Nam bằng tiếng nước ngoài và các nội dung giáo dục bắt buộc đối với học sinh Việt Nam tại cơ sở giáo dục tư thục được phép thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài.

3. Đẩy mạnh tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, bảo đảm tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Phòng Giáo dục Trung học

- Tham mưu triển khai, hướng dẫn các trường THCS, THPT thực hiện các nhiệm vụ, triển khai các giải pháp để thực hiện đầy đủ, hiệu quả nhiệm vụ giáo dục trung học theo quy định; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định;

- Theo dõi, kiểm tra đánh giá việc triển khai nhiệm vụ đối với lĩnh vực giáo dục dân tộc; nhiệm vụ giáo dục trung học đối với các trường THCS, THPT trên địa bàn tỉnh.

II. Các phòng liên quan thuộc Sở

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện các nhiệm vụ để tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

III. UBND các xã, phường, đặc khu, các trường trung học phổ thông

Trên cơ sở những nội dung hướng dẫn tại Công văn này, căn cứ vào tình hình cụ thể của đơn vị, các trường THPT xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026; UBND các xã, phường, đặc khu hướng dẫn các trường THCS trên địa bàn xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026.

Kèm theo Công văn là Phụ lục Kế hoạch công tác giáo dục trung học năm học 2025-2026.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Trung học) để được hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Trường IEC;
- Lưu: VT, GDTrH, httho.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Thị Liên Hương